

Số: 104 /KH-UBND

Điện Biên, ngày 13 tháng 4 năm 2019

## KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 17/NQ-CP); UBND tỉnh Điện Biên xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ, cụ thể như sau:

### I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

#### 1. Mục tiêu

Triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ; làm căn cứ cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh lập kế hoạch triển khai nhiệm vụ hàng năm đảm bảo mục tiêu xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên theo yêu cầu của Nghị quyết.

Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, tạo bước đột phá về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế của tỉnh trong tình hình mới.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, Chính quyền thông minh nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; kết hợp với từng bước xây dựng Đô thị thông minh phát triển bền vững đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng.

#### 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

##### 2.1. Giai đoạn 2019-2020

- Triển khai thực hiện Kế hoạch Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên giai đoạn 2018-2022 theo Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh Điện Biên.

- Triển khai thực hiện và tham mưu ban hành các Văn bản quy phạm pháp luật của địa phương liên quan đến tạo lập, quản lý và chia sẻ dữ liệu, bảo vệ thông tin cá nhân, định danh điện tử, công tác văn thư, lưu trữ điện tử; tăng cường thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước.

- Khẩn trương xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ cấp tỉnh (LGSP) của tỉnh bằng công nghệ hiện đại, tiên tiến đảm bảo sẵn sàng tích hợp, chia sẻ dữ

liệu CNTT dùng chung của tỉnh, sẵn sàng kết nối với trực tích hợp, chia sẻ quốc gia (NGSP);

- 100% cơ quan nhà nước từ cấp xã trở lên đã kết nối liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành và kết nối vào Trục liên thông văn bản Quốc gia; đảm bảo trên 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; tối thiểu 80% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 60% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Xây dựng cơ sở dữ liệu người dùng, cơ sở dữ liệu và giải quyết thủ tục hành chính nhằm đạt tỷ lệ 20% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính quyền điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở.

- Triển khai thống nhất Cổng dịch vụ hành chính công tỉnh Điện Biên; cung cấp tối thiểu 70% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh và sẵn sàng tích hợp, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia tuân thủ theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đạt từ 20% trở lên; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện. Cổng dịch vụ hành chính công trực tuyến đảm bảo cung cấp giao diện cho các thiết bị di động, 20% dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện thủ tục hành chính; 50% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử; 20% thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến; 50% dịch vụ công trực tuyến sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp.

- Hoàn thiện, nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh đảm bảo việc cung cấp đầy đủ các nội dung theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ và đáp ứng Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tiếp tục đầu tư, xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu quan trọng về dân cư, đất đai, tài nguyên, môi trường, kinh tế, xã hội, doanh nghiệp... đảm bảo kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh.

- Nâng cấp hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đảm bảo kỹ thuật cho 100% các cuộc họp từ Trung ương đến địa phương.

- 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp huyện kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Đầu tư xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu điện tử tỉnh Điện Biên; Xây dựng mới, nâng cấp hệ thống LAN, kết nối mạng WAN; nâng cấp và trang

bị thêm máy vi tính cho 100% cán bộ, công chức đạt tỷ lệ 1 cán bộ/1 máy vi tính cho các cơ quan, đơn vị nhà nước từ tỉnh tới cơ sở; Xây dựng hoặc thuê, mua sắm hệ thống đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ quan, đơn vị (mua sắm, thuê phần cứng, phần mềm; lắp đặt, cài đặt, đào tạo chuyển giao tiến tới quản lý, giám sát, đánh giá mức độ an toàn thông tin tập trung);

- Phần đầu đạt trên 80% cán bộ CCVC trong các cơ quan nhà nước đã qua đào tạo bồi dưỡng cơ bản về ứng dụng CNTT, biết sử dụng máy tính trong công việc; 100% cán bộ lãnh đạo công nghệ thông tin được Đào tạo nâng cao nhận thức về Chính phủ, Chính quyền điện tử, nền kinh tế số, xã hội số, về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; 100% cán bộ chuyên trách/phụ trách công nghệ thông tin tại các cơ quan trong hệ thống chính trị trong tỉnh được Đào tạo nâng cao về Kiến trúc Chính phủ, Chính quyền điện tử, sử dụng và triển khai Kiến trúc...; Các khóa đào tạo về công nghệ: Trục tích hợp; Kiến trúc hướng dịch vụ SOA; Tích hợp NGSP - LGSP...; Các khóa đào tạo về kỹ thuật: Đào tạo chuyên sâu về an toàn bảo mật; Các kỹ thuật liên quan đến Tích hợp dịch vụ và Trục tích hợp...

- Duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0 khi được ban hành.

## **2.2. Giai đoạn 2021-2025**

- Tiếp tục xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng Chính quyền điện tử gắn với xây dựng Đô thị thông minh tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã được phê duyệt. Hoàn thành việc tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia thông qua Trục tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

- Duy trì kết nối, chia sẻ thông tin giữa Công dịch vụ công tỉnh với Công Dịch vụ công quốc gia; 100% các giao dịch trên Công dịch vụ công tỉnh và hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, huyện, xã được xác thực điện tử.

- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp ở mức độ 3, 4 trên Công dịch vụ hành chính công tỉnh, phần đầu đạt 40% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính quyền điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin từ cấp tỉnh tới cơ sở; Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 50% trở lên; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- 100% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã biết sử dụng máy tính mức độ cơ bản theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ TT&TT về chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin**

a) Kiện toàn, đổi mới, nâng cao hiệu quả, phương thức, nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh;

b) Xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các nội dung về an toàn thông tin theo hướng quy định về trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin đối với tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

c) Thực hiện các nhiệm vụ được Trung ương giao theo các Nghị định, chương trình, đề án, chính sách,... về xây dựng, triển khai các quy định, hướng dẫn thu thập, cập nhật, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu nhằm bảo đảm khả năng tiếp cận và sử dụng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; về đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ CNTT; về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

### **2. Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển Chính quyền điện tử tỉnh phù hợp với xu thế phát triển Chính phủ điện tử**

a) Hoàn thành xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh Điện Biên phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 2.0) sau khi Chính phủ ban hành và thường xuyên cập nhật, ban hành các phiên bản tiếp theo phù hợp với các phiên bản cập nhật Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; triển khai áp dụng Kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh đã được ban hành trong quá trình xây dựng Chính quyền điện tử tại các bộ, ngành, địa phương.

b) Xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh (LGSP). LGSP là đầu mối kết nối với hệ thống kết nối (NGSP) của Quốc gia, liên thông các hệ thống thông tin (HTTT) ở Trung ương và địa phương để khai thác các hệ thống thông tin, CSDL Quốc gia, theo đó sẽ tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu các hệ thống thông tin, hệ thống CSDL quốc gia như Dân cư, Tài nguyên môi trường, Tài chính, Thuế, Hải quan, Bảo hiểm, An sinh xã hội,... theo lộ trình xây dựng, hoàn thành các hệ thống CSDL quốc gia, ngành, lĩnh vực.

c) Xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung về người dùng và CSDL về giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; xây dựng hệ thống xử lý nghiệp vụ nội bộ trên cùng một nền tảng công.

d) Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cập nhật triển khai các hệ thống CSDL quốc gia tại địa phương; kết nối liên thông, chia sẻ với Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Công dịch vụ công tỉnh, Công dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp, triển khai trong giai đoạn 2019-2020, tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2021-2025.

e) Đầu tư xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu điện tử tỉnh Điện Biên theo tiêu chuẩn; Đầu tư xây dựng hệ thống mạng WAN của tỉnh trên nền tảng mạng số liệu chuyên dùng của tỉnh, kết nối liên thông 3 cấp trên địa bàn tỉnh bảo đảm các yêu cầu về kỹ thuật, kết nối, an toàn thông tin.

f) Xây dựng Trung tâm điều hành Đô thị thông minh, tích hợp dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo tỉnh, triển khai trong giai đoạn 2021 - 2025.

g) Tiếp tục triển khai mở rộng hệ thống Hội nghị giao ban điện tử đa phương tiện tỉnh Điện Biên tới cấp xã, phường, thị trấn.

h) Xây dựng, kết nối Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn tỉnh, kết nối, chia sẻ thông tin với Cơ sở dữ liệu toàn quốc và cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác, triển khai trong giai đoạn 2019 - 2020, tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2021 - 2025.

### **3. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thiết thực, có hiệu quả**

a) Năm 2020 tổ chức thực hiện mô hình Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Điện Biên theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

b) Tiếp tục thuê, triển khai có hiệu quả hệ thống Công dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Điện Biên và Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành trực tuyến đồng bộ, liên thông (thống nhất cả tỉnh dùng 1 phần mềm đáp ứng việc liên thông, chia sẻ dữ liệu từ tỉnh xuống cơ sở và sẵn sàng kết nối với hệ thống của quốc gia); Nâng cấp Công Thông tin điện tử của tỉnh tuân thủ kiến trúc CQĐT của tỉnh.

c) Triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo tỉnh trên cơ sở phát huy hệ thống Trung tâm điều hành Đô thị thông minh.

d) Tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống hóa mã định danh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

e) Thực hiện kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường quản lý, kiểm soát thuốc đối với cơ quan quản lý, các cơ sở cung ứng thuốc và cơ sở y tế. Xây dựng và triển khai quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử đến từng người dân, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu. Triển khai trong năm 2020, tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2021 - 2025.

### **4. Xây dựng Chính phủ điện tử gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân**

a) Triển khai các hệ thống bảo đảm an toàn thông tin; tăng cường hoạt động đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống công nghệ thông tin của tỉnh; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin của tỉnh;

b) Kiện toàn Tổ ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh, chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách nhằm bảo đảm an toàn thông tin, an ninh thông tin.

c) Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng công an, quân đội, cơ yếu, thông tin và truyền thông, các doanh nghiệp về công nghệ thông tin để sẵn sàng,

chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin. Bảo đảm an toàn, an ninh các hệ thống thông tin trọng yếu của tỉnh.

d) Triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh và thiết bị di động để thuận tiện cho việc sử dụng của người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan nhà nước trong giai đoạn 2019 - 2020, hoàn thiện trong giai đoạn 2021 - 2025.

e) Hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển Chính phủ điện tử; đẩy mạnh triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

### **5. Bảo đảm các nguồn lực triển khai xây dựng Chính phủ điện tử**

a) Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói do các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

b) Tăng cường nghiên cứu, đề xuất triển khai Chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số dựa trên dữ liệu mở, ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), Internet kết nối vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API)... tại địa phương.

c) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử trong bộ máy nhà nước.

d) Chú trọng xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về Chính quyền điện tử, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (đối với người dân, doanh nghiệp).

e) Tăng cường hoạt động nghiên cứu, tiếp nhận chuyển giao và làm chủ công nghệ mới, phần mềm nguồn mở, công nghệ mở, chuẩn mở.

f) Nghiên cứu, triển khai hợp tác giữa các tỉnh, vùng miền, học tập kinh nghiệm về xây dựng Chính quyền điện tử với các tỉnh xếp hạng cao về Chính quyền điện tử, bảo đảm đúng pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với thế mạnh của các đối tác, không phụ thuộc vào một đối tác duy nhất, đặc biệt trong vấn đề an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo đảm không lộ lọt thông tin, bí mật quốc gia, làm chủ công nghệ và mã nguồn hệ thống.

### **6. Thiết lập cơ chế bảo đảm thực thi**

a) Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là Trưởng ban, trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử.

b) Tổ công tác giúp việc Trưởng ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh đóng vai trò là cơ quan bảo đảm thực thi triển khai việc xây dựng,

phát triển Chính quyền điện tử tỉnh. Trong đó, Sở Thông tin và Truyền thông và Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ là hạt nhân xây dựng Chính quyền điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách thủ tục hành chính tại tỉnh Điện Biên.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên**

Nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý ứng dụng CNTT thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

Trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

Sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

#### **2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Đề xuất các cuộc họp định kỳ, đột xuất, đơn đốc chuẩn bị các nội dung của cuộc họp liên quan đến những vướng mắc của từng nhiệm vụ trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-Cp tại các cơ quan, đơn vị theo quy định.

#### **3. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại các điểm c mục 5 Phần II.

#### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức xây dựng Chính quyền điện tử cấp tỉnh và triển khai các nội dung được nêu tại Kế hoạch này.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này; Trực tiếp theo dõi, đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất trình UBND tỉnh bố trí ngân sách để triển khai Kế hoạch này.

#### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài Chính nghiên cứu, đề xuất tham mưu cho UBND tỉnh bố trí cho các chương trình, dự án CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền điện tử cấp tỉnh;

## 6. Sở Tài chính

Căn cứ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ, khả năng cân đối của ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

## 7. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ tại điểm b mục 5 Phần II.

## 8. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại các điểm h mục 2 Phần II.

## 9. Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

Căn cứ vào Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 và Kế hoạch này để xây dựng, cụ thể hóa các nhiệm vụ, tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả; định kỳ hàng năm đánh giá tình hình thực hiện gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX<sup>(LVC)</sup>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Quý



**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**  
 (Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 1049/KH-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)



STT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành		Ghi chú
				2019-2020	2021-2025	
<b>I</b>	<b>Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin</b>					
1	Nghiên cứu kiện toàn, đổi mới, nâng cao hiệu quả, phương thức chỉ đạo của Ban Chỉ xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh;	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020		
2	Nghiên cứu xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các nội dung về an toàn thông tin theo hướng quy định về trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin đối với tổ chức, cá nhân; các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
<b>II</b>	<b>Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển Chính quyền điện tử tỉnh phù hợp với xu thế phát triển Chính phủ điện tử</b>					
1	Hoàn thành xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử tỉnh Điện Biên phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 2.0)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	Thường xuyên cập nhật, bổ sung
2	Xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp tỉnh (LGSP).	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020		

3	Xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung về người dùng và CSDL về giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; xây dựng hệ thống xử lý nghiệp vụ nội bộ trên cùng một nền tảng công.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020		
4	Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cập nhật triển khai các hệ thống CSDL quốc gia tại địa phương; kết nối liên thông, chia sẻ với Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Công dịch vụ công tỉnh, Công dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
5	Xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu điện tử tỉnh Điện Biên theo tiêu chuẩn	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
6	Nghiên cứu xây dựng Trung tâm điều hành Đô thị thông minh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		2021-2025	
7	Nghiên cứu triển khai mở rộng hệ thống Hội nghị giao ban điện tử đa phương tiện tỉnh Điện Biên tới cấp xã, phường, thị trấn	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan		2021-2025	
8	Thực hiện kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường quản lý, kiểm soát thuốc đối với cơ quan quản lý, các cơ sở cung ứng thuốc và cơ sở y tế. Xây dựng và triển khai quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử đến từng người dân, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	

III	Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thiết thực, có hiệu quả					
1	Tổ chức thực hiện mô hình Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Điện Biên theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	2020	2021-2025	
2	Triển khai có hiệu quả hệ thống Công dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Điện Biên và Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành trực tuyến đồng bộ, liên thông; Nâng cấp Công Thông tin điện tử của tỉnh tuân thủ kiến trúc CQĐT của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	
3	Tiếp nhận, triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	2020	2021-2025	
4	Nghiên cứu xây dựng hệ thống thông tin báo cáo tỉnh trên cơ sở phát huy hệ thống Trung tâm điều hành Đô thị thông minh	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan		2021-2025	
5	Tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống hóa mã định danh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định đề tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	

<b>IV</b>	<b>Xây dựng Chính phủ điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân</b>					
1	Nghiên cứu triển khai các hệ thống bảo đảm an toàn thông tin, giám sát ATTT.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	
2	Nghiên cứu triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh và thiết bị di động để thuận tiện cho việc sử dụng của người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	
3	Hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển Chính phủ điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	
<b>V</b>	<b>Bảo đảm các nguồn lực triển khai xây dựng Chính phủ điện tử</b>					
1	Nghiên cứu đề xuất triển khai Chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số dựa trên dữ liệu mở, ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), Internet kết nối vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API)... tại địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan đơn vị liên quan	2019-2020	2021-2025	
2	Nghiên cứu xây dựng chương trình, tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên	Sở Thông tin và Truyền	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	

	chức về Chính quyền điện tử, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	thông				
3	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử trong bộ máy nhà nước.	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	
4	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai, phát triển Chính phủ điện tử.	Các sở, ngành	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	
5	Nghiên cứu, triển khai hợp tác giữa các tỉnh, vùng miền, học tập kinh nghiệm về xây dựng Chính quyền điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan liên quan	2019-2020	2021-2025	